BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 242/QĐ-ĐHKT-TCKT

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu học phí năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17-09-1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ - CP ngày 27 tháng 09 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực đào tạo năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 2153/BGDĐT-KHTC ngày 24/05/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc đề nghị chỉ đạo và quán triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2022-2023;

Căn cứ tờ trình số 15 ngày 01/07/2022 của Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Quy định mức thu học phí năm học 2022-2023 đối với hệ đào tạo đại học của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội (*phụ lục kèm theo*).

Điều 2: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, phòng Chính trị - CTSV, phòng TC-KT, các Khoa cùng toàn thể sinh viên thuộc các đối tượng theo phụ lục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC

PGS.TS.KTS: Lê Quân

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- BGH (để chỉ đạo)
- Lưu VT-TH; TCKT.

Phụ lục 01

MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2022 -2023
ĐÀO TẠO HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 242 /QĐ - ĐHKT-TCKT ngày 07/07/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội)

I.Đối với khóa 2019 trở về trước

STT	Hệ đào tạo	Mức thu học phí
1	Các ngành đào tạo 5 năm	439.400đ/Tín chỉ
2	Các ngành đào tạo 4,5 năm	421.000đ/Tín chỉ

II. Đối với khóa 2020, 2021, 2022 (Đào tạo theo chương trình CDIO)

STT	Hệ đào tạo	Mức thu học phí
1	Ngành kiến trúc; Quy hoạch vùng đô thị; Kiến trúc cảnh quan; Thiết kế đô thị	453.100đ/Tín chỉ
2	Ngành xây dựng công trình ngầm đô thị; Công nghệ kỹ thuật vật liệu XD; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; chuyên ngành công nghệ cơ điện công trình; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Kỹ thuật môi trường đô thị; cấp thoát nước; Công nghệ thông tin; Kinh tế xây dựng; Quản lý xây dựng;	435.000đ/Tín chỉ
3	Kinh tế phát triển; Kinh tế đầu tư	386.700đ/Tín chỉ
4	Quản lý vận tài và Logistics	364.800đ/Tín chỉ
5	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	432.100đ/Tín chỉ
6	Quản lý dự án xây dựng; Bất động sản; Công nghệ đa phương tiện	426.500đ/Tín chỉ
7	Thiết kế đồ họa	483.300đ/Tín chỉ
8	Điêu khắc	486.900đ/Tín chỉ
9	Thiết kế nội thất	476.300đ/Tín chỉ
10	Thiết kế thời trang	472.800đ/Tín chỉ

III. Đối với Hệ cử tuyển : Mức thu 14.500.000đ/năm

Phụ lục 02

MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2022 -2023
ĐÀO TẠO HỆ LIÊN THÔNG, VĂN BẰNG THỨ HAI CHÍNH QUY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 242 /QĐ - ĐHKT-TCKT ngày 07/ 07/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội)

STT	Hệ đào tạo	Mức thu học phí
1	**Đào tạo liên thông**	
1.1	Đối tượng 1	460.300đ/Tín chỉ
1.2	Đối tượng 2	488.700đ/Tín chỉ
1.3	Ngành Kiến trúc	497.500đ/Tín chỉ
2	**Đào tạo văn bằng thứ hai**	
2.1	Dành cho sinh viên ngành gần	510.600đ/Tín chỉ
2.2	Dành cho sinh viên khối ngành xa	563.800đ/Tín chỉ

Phụ lục 03

MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2022 -2023
HỆ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 242 /QĐ - ĐHKT-TCKT ngày 07 /07/2022
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội)

ĐVT: đồng

STT	Hệ đào tạo	Mức thu học phí
1	Hệ tại chức, chuyên tu	10.875.000đ/kỳ
2	Văn bằng 2	661.400đ/đơn vị học trình